

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ THỂ DỤC THỂ THAO CỦA HỌC SINH TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT CHU VĂN AN – TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC

Lò Văn Giảng

Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: Bài báo đề cập đến thực trạng hoạt động của câu lạc bộ Thể dục thể thao trong trường TH, THCS và THPT Chu Văn An – Trường Đại học Tây Bắc, xác định các nguyên nhân ảnh hưởng và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động câu lạc bộ Thể dục thể thao cho học sinh trong Nhà trường, góp phần nâng cao ý thức tập luyện và phát triển thể chất cho học sinh.

Từ khóa: Thực trạng, Thể thao ngoại khóa, học sinh, Trường Chu Văn An.

1. Đặt vấn đề

Câu lạc bộ TDTT xuất hiện đầu tiên ở Mỹ từ năm 1470 [7]. Các nước trên thế giới cũng đã phát triển rất đa dạng các loại hình câu lạc bộ TDTT. Nguyên tắc cơ bản của các loại hình câu lạc bộ TDTT là tự nguyện, tự giác, tự hoạch toán kinh tế, hoạt động như loại hình cung ứng dịch vụ TDTT. Tuy nhiên, ở Việt Nam loại hình CLB TDTT chưa thực sự phát triển đặc biệt là ở khu vực miền núi như tỉnh Sơn La, các trường THPT trong đó có trường TH, THCS và THPT Chu Văn An, các CLB TDTT hoạt động theo cơ chế tự phát, chưa có thiết chế hoạt động, trong các CLB TDTT chưa có người hướng dẫn luyện tập, nội dung tập luyện sơ sài chủ yếu hoạt động theo một nhóm người cùng sở thích và dưới dạng tổ chức thi đấu là chính, các cá nhân tham gia luyện tập trên tinh thần tự trang bị về cơ sở vật chất, chưa thu hút được đông đảo học sinh tham gia tập luyện.

Thực trạng trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân, tuy nhiên nguyên nhân chủ yếu là do công tác GDTC trong nhà trường chưa đảm bảo, đặc biệt là công tác hoạt động ngoại khóa về TDTT chưa tốt. Vì vậy, rất cần có những giải pháp thích hợp phát triển thể chất cho học sinh trong Nhà trường, nguồn nhân lực tại chỗ của vùng Tây Bắc.

2. Kết quả nghiên cứu và bàn luận

Trong quá trình điều tra, đánh giá bài báo sử dụng các phương pháp: Phương pháp quan sát sư phạm, phương pháp phỏng vấn, phương pháp kiểm tra sư phạm, phương pháp điều tra xã hội học, phương pháp toán học thống kê. Quá trình nghiên cứu đã tiến hành phỏng vấn 33 người trong đó có: 4 chuyên gia, 24 giảng viên Bộ môn TDTT - Trường Đại học Tây Bắc, 3 cán bộ quản lý, 2 giáo viên (GV) thể dục của trường TH, THCS và THPT Chu Văn An và 210 HS ở các khối lớp từ lớp 6 đến lớp 12. Thời gian bắt đầu từ tháng 10/2018 đến tháng 10/2019,

2.1. Thực trạng các điều kiện đồng bộ đảm bảo công tác giáo dục thể chất trong trường TH, THCS và THPT Chu Văn An

2.1.1. Thực trạng về cơ sở vật chất phục vụ cho quá trình giảng dạy và luyện tập

Hiện nay, về cơ sở vật chất phục vụ cho công tác GDTC trong nhà trường đang được sử dụng chung với Bộ môn TDTT Trường Đại học Tây Bắc. Hầu hết, cơ sở vật chất còn chưa đáp ứng được yêu cầu để đảm bảo cho công tác giảng dạy cũng như luyện tập của HSSV trong giờ học chính khóa cũng như ngoại khóa. Kết quả khảo sát được trình bày ở bảng 1

Bảng 1. Kết quả khảo sát thực trạng sân bãi dụng cụ phục vụ giảng dạy, học tập và tập luyện TDTT Trường Đại học Tây Bắc

TT	Sân bãi, dụng cụ	Khu giảng dạy	Khu ký túc xá	Chất lượng	Đánh giá
1	Sân bóng đá	1	0	Kém	Không đạt
2	Sân bóng chuyền	3	0	Trung bình	Đạt
3	Sân bóng rổ	0	1	Trung bình	Đạt
4	Sân cầu lông	0	3	Trung bình	Đạt
5	Sân bóng ném	0	1	Trung bình	Đạt
6	Đường chạy 100m	0	0		
7	Đường chạy cự ly Trung bình	0	0		
8	Sân đẩy tạ	2	0	Trung bình	Đạt
9	Đệm nhảy cao	5	0	Trung bình	Đạt
10	Hố nhảy xa	2	0	Trung bình	Đạt
11	Xà đơn	3	0	Trung bình	Đạt
12	Xà kép	3	0	Trung bình	Đạt
13	Xà lệch	2	0	Trung bình	Đạt
14	Bàn bóng bàn	0	7	Trung bình	Đạt
15	Bể bơi	0	0		
16	Nhà thi đấu	0	0		

Qua bảng 1 cho thấy, hiện nay cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy và tập luyện ngoại khóa của thầy và trò Khoa TDTT Trường Đại học Tây Bắc còn nhiều thiếu thốn và hạn chế. Với điều kiện về cơ sở vật chất như hiện tại thì không đảm bảo cho việc nâng cao hiệu quả công tác GDTC trong Nhà trường. Vì thế, việc tăng cường cơ sở vật chất là hết sức cần thiết và kịp thời.

2.1.2. Thực trạng về đội ngũ giáo viên giảng dạy môn thể dục

Trong quá trình xây dựng và phát triển, Nhà trường luôn trú trọng đến chất lượng đội ngũ giáo viên giảng dạy trong đó có giáo viên thể dục. Kết quả khảo sát được trình bày ở bảng 2.

Bảng 2. Thực trạng đội ngũ giáo viên giảng dạy môn Thể dục

Giáo viên	Độ tuổi			Giới tính		Trình độ	
	Trên 40	Từ 30-40	Dưới 30	Nam	Nữ	Cử nhân	Thạc sĩ
Cơ hữu	0	2	0	2	0	0	2
Kiểm nhiệm	0	4	0	3	1	0	4
Tổng	0	6	0	5	1	0	6

Bảng 2 cho thấy, giáo viên giảng dạy môn thể dục nằm ở độ tuổi tương đối trẻ, 100% ở độ tuổi từ 30-40, 100% có trình độ Thạc sĩ, có tổng số 6 giáo viên trong đó có 5 nam và 1 nữ, với số lượng này tương đối đảm bảo cho công tác giảng dạy môn thể dục và tổ chức các hoạt động ngoại khóa trong Nhà trường.

2.2. Thực trạng về việc luyện tập ngoại khóa của học sinh trong trường TH, THCS và THPT Chu Văn An

Kết quả thực trạng tham gia luyện tập ngoại khóa được trình bày ở bảng 1.

Bảng 3. Thực trạng tham gia tập luyện thể thao ngoài khóa ngoài nhà trường của học sinh các trường THPT Sơn La năm học 2017 – 2018 (n= 608)

TT	Nội dung	Khối THCS (n=284)				Khối THPT (n=276)			
		Nam (n=156)		Nữ (n=128)		Nam (n=144)		Nữ (n=132)	
		HS	%	HS	%	HS	%	HS	%
I	HS tham gia các CLB thể thao TDTT ngoài trường.								
		24	15,38	11	8,59	20	13,88	7	5,31
	Trung bình	12,32%				9,78%			
II.	Các môn TT được HS lựa chọn.								
1.	TD Aerobic	8	5,12	30	23,43	3	2,08	17	12,87
2.	Điền kinh	9	5,76	2	1,56	5	3,47	2	1,51
3.	Cầu lông	11	7,05	18	14,06	12	8,33	15	11,36
4.	Đá cầu	11	7,05	8	6,25	16	11,11	18	13,63
5.	Bơi lội	12	7,69	12	9,37	17	11,81	13	9,84
6.	Thể hình	4	2,56	3	2,34	8	5,56	6	4,54
7.	Bóng đá	43	27,56	7	5,46	29	20,13	3	2,27
8.	Bóng rổ	14	8,97	4	3,13	18	12,5	8	6,06
9.	Bóng chuyền	2	1,28	2	1,56	8	5,56	2	1,51
10.	Bóng bàn	2	1,28	5	3,91	3	2,08	3	2,27
11.	Võ cổ truyền	9	5,76	6	4,68	4	2,77	9	6,81
12.	Taekwondo	12	7,69	7	5,46	6	4,16	14	10,61
13.	Môn TT khác	19	12,17	24	18,75	15	10,41	22	16,67
Tổng		156	100	128	100	144	100	132	100

Bảng 3, cho thấy số HS tham gia tập luyện tại các CLB TDTT ngoài trường khá ít bình quân số lượng HS tham gia tập luyện TDTT chỉ chiếm (12,32% ở Khối THCS và 9,78% ở Khối THPT). Ở các môn thể thao mà HS lựa chọn chủ yếu tập trung vào các môn như: Bóng đá, bóng rổ đối với Nam, TD Aerobic và cầu lông

đối với nữ vì đây là những môn thể thao vừa mang tính phong trào, dễ tập luyện và phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi của HS.

2.3. *Thực trạng hoạt động của các câu lạc bộ thể thao trong trường TH, THCS và THPT Chu Văn An: Kết quả hoạt động của CLB TDTT trong Nhà trường được trình bày ở bảng 4.*

Bảng 4. Kết quả phỏng vấn về cơ cấu tổ chức và nội dung hoạt động của CLB TDTT trong trường TH, THCS và THPT Chu Văn An

TT	Nội dung	Kết quả (n = 237)				$\chi^2_{tính}$	$\chi^2_{bảng}$	P
		Có	%	Không	%			
1	CLB TDTT trong nhà trường có hoạt động theo cơ chế tổ chức và quản lý không?	0	0	237	100	2207.45	32.91	<0.001
2	CLB TDTT trong nhà trường có chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động cho từng năm học không?	0	0	237	100			
3	Trong các CLB TDTT đã có người hướng dẫn tập luyện chưa?	19	8,02	218	91,98			
4	HS có được lựa chọn môn thể thao theo nguyện vọng và sở thích của mình không?	6	2,54	231	97,46			
5	Số lượng người tham gia luyện tập tại các CLB TDTT như thế nào							
	Nhiều	0	0	-	-			
	Vừa	0	0	-	-			
	Ít	237	100	0	0			
6	Mức độ thu hút người tập tham gia ở các CLB TDTT							
	Tốt	0	0	-	-			
	Bình thường	0	0	-	-			
	Yếu	237	100	0	0			
7	Cơ sở vật chất phục vụ cho các CLB TDTT							
	Đầy đủ	0	0	-	-			
	Bình thường	0	0	-	-			
	Thiếu thốn	237	100	0	0			

Bảng 4. Cho thấy, hiện nay hầu hết các CLB TDTT trong Nhà trường hoạt động theo cơ chế tự phát, bước đầu tiến hành khảo sát đề tài đã xác định được các CLB TDTT trong Nhà trường là những CLB hoạt động không đúng nghĩa, được thể hiện qua ($\chi^2_{tính} > \chi^2_{bảng}$ với $P < 0.001$). Qua đó đã xác định được các nguyên nhân hạn chế đến hoạt động CLB TDTT trong Nhà trường như: Chưa xây dựng được thiết chế tổ chức, quản lý hoạt động cụ thể cho các CLB

TDTT; Về nội dung và hình thức hoạt động còn đơn điệu và mang tính tự phát, chưa thu hút được hội viên tham gia; Chưa có người hướng dẫn (hướng dẫn viên thể thao) trong các CLB TDTT; Cơ sở vật chất phục vụ cho các CLB TDTT còn thiếu thốn và hạn chế.

2.4. Nguyên nhân ảnh hưởng đến hoạt động thể thao ngoại khóa trong khoa TDTT trường Đại học Tây Bắc

Để xác định nguyên nhân ảnh hưởng đến HĐ TT ngoại khóa trong các CLB TDTT của HS, đề tài tiến hành phỏng vấn 20 là CBQL, GV và 318

HS trong Bộ môn TDTT và Nhà trường. Kết quả thu được được trình bày ở bảng 5.

Bảng 5. Nguyên nhân ảnh hưởng đến hoạt động thể thao ngoại khóa của học sinh Trường TH, THCS và THPT Chu Văn An

TT	Nguyên nhân	Kết quả (n = 338)			
		Đồng ý	%	Không đồng ý	%
1	Cơ sở vật chất phục vụ cho dạy học nội khóa và hoạt động TT ngoại khóa còn thiếu và khó khăn.	296	87,57	42	12,43
2	Kinh phí dành cho hoạt động TT ngoại khóa còn chưa có hoặc thiếu thốn.	312	92,3	26	7,7
3	Chưa có giáo viên tham gia hướng dẫn ở các môn thể thao cho sinh viên.	0	0	338	100
4	Nội dung và hình thức hoạt động TT của từng CLB TDTT còn đơn điệu, xơ cứng, chưa thu hút được HS tham gia luyện tập.	235	69,53	103	30,47
5	Phương pháp quản lý và điều hành của các CLB TDTT còn lỏng lẻo, chưa khoa học.	273	80,77	65	19,23
6	Chưa xây dựng được thiết chế HĐ CLB	234	69,23	104	30,77

Qua bảng 5. Cho thấy, các nguyên nhân mà đề tài xác định để phỏng vấn CBQL, GV và HS đều cho rằng đây là những nguyên nhân ảnh hưởng trực tiếp đến HĐ TT ngoại khóa của HS trường TH, THCS và THPT Chu Văn An - Trường Đại học Tây Bắc. Các nguyên nhân đó là: (1) Cơ sở vật chất phục vụ cho dạy học nội khóa và HĐ TT ngoại khóa còn thiếu và khó khăn; (2) Kinh phí dành cho HĐ TT ngoại khóa còn chưa có, các cá nhân tham gia chỉ mang tính tự phát; (3) Nội dung và hình thức HĐ TT của từng CLB TDTT còn đơn điệu, xơ cứng, chưa thu hút được HS tham gia luyện tập; (4) Phương pháp quản lý và điều hành của các CLB TDTT còn lỏng lẻo, chưa khoa học; (5) Chưa xây dựng được thiết chế hoạt động CLB TDTT.

3.2. Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động câu lạc bộ Thể dục thể thao cho học sinh trường TH, THCS và THPT Chu Văn An

Trước khi lựa chọn các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động trong các CLB TDTT cho học sinh, đề tài đã tiến hành nghiên cứu, phân tích tổng hợp từ các tài liệu tham khảo và đã xác định được các cơ sở khoa học và các nguyên tắc để đề xuất biện pháp.

Để đảm bảo tính khách quan đề tài đã tiến hành phỏng vấn các chuyên gia, các giảng viên, giáo viên có kinh nghiệm ở Trường Đại học Tây Bắc và Bộ môn TDTT về các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động CLB TDTT cho học sinh. Kết quả phỏng vấn được đề tài trình bày ở bảng 6.

Bảng 6. Kết quả phỏng vấn lựa chọn các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động CLB TDTT cho học sinh Trường TH, THCS và THPT Chu Văn An

TT	Các giải pháp	Đánh giá (n = 20)			
		Đồng ý	%	Không đồng ý	%
1	Tuyên truyền về vị trí, vai trò, tác dụng của CLB TDTT đối với hoạt động học tập và công tác sau này.	20	100	0	0
2	Xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình tập luyện cụ thể cho từng CLB	18	90	2	10
3	Xây dựng quy chế hoạt động cho các CLB TDTT	18	90	2	10
4	Phối hợp triển khai các hoạt động CLB TDTT cho HS giữa các tổ chức trong đoàn thể trong Nhà trường.	19	95	1	5
5	Tổ chức các hoạt động thi đua khen thưởng hàng năm đối với HS tham gia luyện tập tại các CLB TDTT.	20	100	0	0
6	Trang bị thêm cơ sở vật chất cho các CLB TDTT.	18	90	2	10
7	Phối hợp cùng các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường, thành lập ban kiểm tra đánh giá chất lượng HĐ của từng CLB đối với người tham gia hướng dẫn.	18	90	2	10

Qua kết quả phỏng vấn ở bảng 6 cho thấy các giải pháp mà đề tài đưa ra có ý kiến đồng ý đạt tỉ lệ cao. Những giải pháp có số phiếu tán thành từ 80% trở lên được đề tài xác định làm giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động CLB TDTT cho học sinh.

3. Kết luận

- Thực trạng hoạt động CLB TDTT trong Nhà trường TH, THCS và THPT Chu Văn An cho thấy số HS tham gia các CLB TDTT và tập luyện thường xuyên cũng khá ít, bình quân số lượng HS tham gia tập luyện TDTT chỉ chiếm (12,32% ở Khối THCS và 9,78% ở Khối THPT). Hình thức tổ chức hoạt động theo cơ chế tự phát, chưa có thiết chế hoạt động, trong các CLB TDTT chưa có người hướng dẫn, nội dung hoạt động sơ cứng chưa có kế hoạch, trang thiết bị cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động còn thiếu thốn, ý thức học tập môn thể dục và luyện tập ngoại khóa của HS chưa tốt, mức độ phát triển thể chất của HS còn chưa cao.

- Đề tài đã lựa chọn được 07 giải pháp nâng cao hiệu quả GDTC và hoạt động thể thao ở

trường THPT tỉnh Sơn La: (1) Tuyên truyền về vị trí, vai trò, tác dụng của CLB TDTT đối với hoạt động học tập và công tác sau này; (2) Xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình tập luyện cụ thể cho từng CLB; (3) Xây dựng quy chế hoạt động cho các CLB TDTT; (4) Phối hợp triển khai các hoạt động CLB TDTT cho HS giữa các tổ chức trong đoàn thể trong Nhà trường; (5) Tổ chức các hoạt động thi đua khen thưởng hàng năm đối với HS tham gia luyện tập tại các CLB TDTT; (6) Trang bị thêm cơ sở vật chất cho các CLB TDTT; (7) Phối hợp cùng các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường, thành lập ban kiểm tra đánh giá chất lượng HĐ của từng CLB đối với người tham gia hướng dẫn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

[1]. Bộ GD – ĐT (1996), *Khảo sát học sinh phổ thông từ lớp 1 – 12 trên địa bàn 12 tỉnh và thành phố*, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội.

[2]. Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch (2013),

- Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013 – 2020, định hướng đến 2030*, Hà Nội.
- [3]. Ủy ban TDTT (2003), *Điều tra thể chất nhân dân từ 6 đến 60 tuổi*, Nhà xuất bản TDTT, Hà Nội.
- [4]. Ủy ban TDTT (2003), *Thực trạng thể chất người Việt Nam từ 6 đến 20 tuổi*, Nhà xuất bản TDTT, Hà Nội.
- [5]. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2011), *Thông tư số 18/2011- BVHTTDL ngày 02/12/2011 Quy định mẫu về tổ chức và hoạt động của CLB thể thao cơ sở*.

THE CURRENT SITUATION OF SPORT CLUB OF CHU VAN AN PRIMARY, SECONDARY AND SECONDARY SCHOOL - TAY BAC UNIVERSITY

Lo Van Giang
Tay Bac University

Abstract: *The article discusses the actual operation of the Sport Club in Chu Van An School of Tay Bac University. It also identifies the influential causes and proposes solutions to improve the effectiveness of the Sport Club activities for students in the school, contributing to raising the awareness of physical development for students.*

Keywords: *Current situation, Extracurricular sports, students, Chu Van An School.*

Ngày nhận bài: 11/7/2020. Ngày nhận đăng: 28/8/2020

Liên hệ: ducgiang22@gmail.com